

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 33/2026/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Hồ Thị Ta M, sinh năm 1995; Số định danh cá nhân: 045195004005; Nơi thường trú: Thôn A, xã A, tỉnh Quảng Trị.

- Bị đơn: Anh Hồ Văn H, sinh năm 1996; Số định danh cá nhân: 045096008276; Nơi thường trú: Thôn X, xã A, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hồ Thị Ta M và anh Hồ Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị Ta M và anh Hồ Văn H thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 003/2016 ngày 24/3/2016 tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện H, tỉnh Quảng Trị; Nay là Ủy ban nhân dân xã A, tỉnh Quảng Trị).

- Về con chung: Chị Hồ Thị Ta M và anh Hồ Văn H thoả thuận, anh H trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Hồ Thị D, sinh ngày 15/01/2014 và Hồ Văn D1, sinh ngày 30/7/2015. Chị M cấp dưỡng nuôi con số tiền 1.000.000 đồng/tháng/02 con (Mỗi con 500.000 đồng/tháng), thi hành từ tháng 03/2026 cho đến khi con thành niên và có khả năng lao động.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- *Về tài sản chung:* Chị Hồ Thị Ta M và anh Hồ Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Hồ Thị Ta M thuận chịu 150.000 đồng tiền án phí thuận tình ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/26E số 0000720 ngày 25 tháng 02 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Q; Chị Hồ Thị Ta M đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 7- Quảng Trị;
- UBND xã A Dơi;
- Phòng THADS khu vực 7 - Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tổ HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Ngọc